**Biểu mẫu 18**

 TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

 **ĐƠN VỊ: KHOA SƯ PHẠM**

**THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học năm học 2024 - 2025**

**A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Khối ngành | Quy mô sinh viên hiện tại |
| Tiến sĩ | Thạc sĩ | Đại học | Cao đẳng sư phạm | Trung cấp sư phạm |
| Chính quy | Vừa làm vừa học | Chính quy | Vừa làm vừa học | Chính quy | Vừa làmvừa học |
|   | **Tổng số** |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 1 | Khối ngành I |   |   |   17 |  |   |   |   |   |
| 2 | Khối ngành II |   |   |   |  |  |  |  |  |
| 3 | Khối ngành III |   |   |   |   |  |  |  |  |
| 4 | Khối ngành IV |   |   |   |   |  |  |  |  |
| 5 | Khối ngành V |   |   |   |   |  |  |  |  |
| 6 | Khối ngành VI |   |   |   |   |  |  |  |  |
| 7 | Khối ngành VII |   |   |   |   |  |  |  |  |

 **Biểu mẫu 18**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

**KHOA SƯ PHẠM**

**THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2024 - 2025**

**C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành**

**1. Sư phạm Lịch sử - Địa lý K66**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên môn học** | **Mục tiêu môn học** | **Số tín chỉ** | **Lịch trình giảng dạy**  | **Phương pháp đánh giá sinh viên** |
| 1 | Tin học | Kiến thức khái niệm về thông tin, xử lý thông tin; Hệ điều hành Windows; các kỹ năng soạn thảo và trình bày văn bản Word; sử dụng thành thạo bảng tính Excel giải quyết các bài toán; thông qua các bài lý thuyết và thực hành sinh viên nắm chắc và thấy rõ sự cần thiết của công nghệ thông tin trong cuộc sống. | 2 |  Học kỳ I | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp hoặc tiểu luận |
| 2 | Thống kê trong khoa học xã hội | KiếKiến thức cơ bản về thống kê trong khoa học xã hội, biến số và các loại thang đo, các đại lượng đo lường xu hướng tập trung và các đại lượng đo lường độ phân tán trong thống kê mô tả, các phương pháp kiểm định giả thuyết, mối quan hệ tương quan giữa các biến số trong thống kê suy diễn. | 2 |  Học kỳ I | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp hoặc tiểu luận |
| 3 | Địa lý tự nhiên đại cương | Kiến thức cơ bản về Trái đất trong vũ trụ, cấu trúc, đặc điểm của Trái đất, các vận động của Trái đất. Đặc điểm các quyển của Trái đất (thạch quyển, khí quyển, thủy quyển, thổ nhưỡng quyển, sinh quyển); quy luật cơ bản của lớp vỏ Trái đất | 3 |  Học kỳ I | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp hoặc tiểu luận |
| 4 | Bản đồ học  | Các vấn đề khái quát chung về bản đồ học và bản đồ địa lý; cơ sở toán học của bản đồ; ngôn ngữ bản đồ; tổng quát và phân loại bản đồ địa lý; cơ sở lý thuyết và ứng dụng phần mềm để thành lập bản đồ và sử dụng bản đồ. | 3 |  Học kỳ I | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, thực hành hoặc tiểu luận |
| 5 | Lịch sử thế giới cổ trung đại | Kiến thức cơ bản của lịch sử thế giới cổ trung đại gồm các vấn đề của xã hội nguyên thuỷ; sự hình thành và phát triển của xã hội cổ đại ở phương Đông và phương Tây; quá trình hình thành, phát triển và suy vong của chế độ phong kiến ở phương Đông như Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản và ở phương Tây thời sơ, trung và hậu kỳ trung đại. | 3 |  Học kỳ I | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, báo cáo hoặc tiểu luận |
| 6 | Tiếng Anh 1/ Tiếng Việt 1 (*dành cho lưu HS*) | Sinh viên có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về ngôn ngữ như từ vựng, ngữ pháp, ngữ âm tiếng Anh vào giao tiếp ở trình độ tiền B1 (theo Khung tham chiếu Châu Âu) với các chủ đề thường gặp trong đời sống hằng ngày của sinh viên như: giới thiệu thông tin về cá nhân, học tập, các loại sách, nghiên cứu, thói quen hằng ngày, nghề nghiệp và các kỳ nghỉ đặc biệt. | 2 |  Học kỳ I | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp. |
| 7 | Triết học Mác – Lênin | Kiến thức cơ bản về triết học Mác - Lênin, trọng tâm là triết học Mác - Lênin và vai trò của triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội, chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử; giúp sinh viên hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học, nhân sinh quan cách mạng, xây dựng niềm tin và lý tưởng cách mạng, rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng nhằm đáp ứng nhu cầu của con người Việt Nam trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. | 3 |  Học kỳ II | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 8 | Tâm lý học | Những vấn đề cơ bản về Tâm lý học đại cương (khái quát về khoa học tâm lý; nguồn gốc, bản chất, quy luật và yếu tố tác động đến sự hình thành và biểu hiện của các hiện tượng tâm lý người); Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm (lý luận chung về sự phát triển tâm lý người theo các giai đoạn lứa tuổi, trong đó đi sâu vào đặc điểm tâm lý lứa tuổi HS phổ thông; cơ sở tâm lý của hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục và nhân cách người giáo viên ở trường phổ thông). | 3 |  Học kỳ II | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 9 | Pháp luật đại cương | Kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật; quy phạm pháp luật và các loại văn bản quy phạm pháp luật ở Việt Nam hiện nay; cơ chế điều chỉnh của pháp luật; hệ thống pháp luật Việt Nam. | 2 |  Học kỳ II | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 10 | Địa lý kinh tế - xã hội đại cương | Cơ sở lý luận về địa lý kinh tế - xã hội; địa lý dân số - xã hội; Nguồn lực phát triển kinh tế và cơ cấu nền kinh tế; Đặc điểm các ngành kinh tế: nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ | 3 |  Học kỳ II | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, báo cáo hoặc tiểu luận |
| 11 | Khảo cổ học | Tri thức cơ bản bao gồm: khái niệm, đối tượng nghiên cứu, lịch sử khảo cổ học, lý thuyết và phương pháp nghiên cứu khảo cổ, nguồn gốc loài người, các thời đại khảo cổ trên thế giới và ở Việt Nam; quá trình hình thành nền văn minh Việt cổ. | 2 |  Học kỳ II | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, báo cáo hoặc tiểu luận |
| 12 | *Tự chọn 2 trong 4 tín chỉ:**- Cơ sở văn hóa Việt Nam* | Kiến thức cơ bản về văn hóa học và cơ sở hình thành văn hóa Việt Nam, tìm hiểu các thành tố văn hóa văn hóa để làm rõ các đặc trưng, bản sắc của văn hóa Việt Nam theo tiến trình lịch sử. | 2 |  Học kỳ II | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp hoặc tiểu luận |
| 13 | *- Lịch sử văn minh thế giới* | Kiến thức cơ bản và hệ thống về tiến trình phát triển của văn minh nhân loại gồm: cơ sở hình thành, sự ra đời và phát triển của các nền văn minh, các đặc điểm và đặc trưng của các nền văn minh. Sự ra đời và phát triển CNTB bước chuyển sang nền văn minh công nghiệp và nền văn minh thông tin; các thành tựu tiêu biểu của văn minh nhân loại thời cận - hiện đại; những nguyên tắc và mối tương quan giữa hội nhập văn minh thế giới với việc giữ vững và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. | 2 |  Học kỳ II | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, báo cáo hoặc tiểu luận |
| 14 | Tiếng Anh 2 /Tiếng Việt 2 (*dành cho lưu HS*) | Sinh viên có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về tiếng Anh vào giao tiếp ở trình độ B1 với các chủ đề, chủ điểm như: gia đình và những người thân yêu, đi du lịch, thành thị và nông thôn, mua sắm. | 2 |  Học kỳ II | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn dáp hoặc tiểu luận |
| 15 | Thực tế Địa lý tự nhiên | Kiến thức thực tiễn về các đặc điểm địa lý tự nhiên; nhận diện và phân tích các yếu tố địa hình, khí hậu, thủy văn, thổ nhưỡng, sinh vật và cấu trúc cảnh quan tại các khu vực cụ thể, từ đó hiểu rõ mối quan hệ giữa con người và môi trường tự nhiên; nhấn mạnh vai trò của địa lý tự nhiên trong bối cảnh phát triển bền vững và quản lý tài nguyên | 1 |  Học kỳ II | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp hoặc tiểu luận |
| 16 | Kinh tế chính trị Mác – Lênin | Kiến thức cơ bản về triết học Mác - Lênin, trọng tâm là triết học Mác - Lênin và vai trò của triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội, chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử; giúp sinh viên hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học, nhân sinh quan cách mạng, xây dựng niềm tin và lý tưởng cách mạng, rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng nhằm đáp ứng nhu cầu của con người Việt Nam trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. | 2 |  Học kỳ III | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 17 | Giáo dục học | Những vấn đề cơ bản về khoa học giáo dục: Đối tượng, nhiệm vụ, PPNC và các phạm trù cơ bản của giáo dục học; Vai trò của giáo dục và các yếu tố hình thành và phát triển nhân cách. Mục đích, mục tiêu giáo dục, hệ thống giáo dục quốc dân và người giáo viên phổ thông. Những kiến thức cơ bản về lý luận, đặc điểm quá trình DH và giáo dục ở trường PT, vận dụng vào việc rèn kỹ năng tổ chức thực hiện hoạt động DH và giáo dục, đổi mới phương pháp, hình thức, phương tiện dạy học, đánh giá, kết hợp các hoạt động giáo dục ở trường phổ thông. | 3 |  Học kỳ III | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 18 | Địa lý châu Á, châu Âu | Kiến thức về đặc điểm vị trí địa lý, hình dạng và kích thước châu Á, châu Âu; đặc điểm địa lý dân cư, tôn giáo, sự phân bố dân cư; đặc điểm địa lý các khu vực ở châu Á, châu Âu. | 2 |  Học kỳ III | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 19 | Địa lý châu Phi, châu Mỹ, châu Đại dương và châu Nam Cực | Kiến thức về đặc điểm vị trí địa lý, hình dạng và kích thước châu Phi, châu Mỹ, châu Đại dương và châu Nam Cực; đặc điểm địa lý dân cư, tôn giáo, sự phân bố dân cư; đặc điểm địa lý các khu vực ở châu Phi, châu Mỹ, châu Đại dương và châu Nam Cực. | 2 |  Học kỳ III | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 20 | Lịch sử thế giới cận đại | Kiến thức cơ bản về CM tháng Mười Nga; về CNXH hiện thực, các nước Á - Phi - Mỹ Latinh, quan hệ quốc tế, phong trào CS và CN quốc tế từ sau CTTG thứ nhất đến nay; những thành tựu trong cải cách, đổi mới ở các nước XHCN, những thách thức của CNXH hiện thực giai đoạn hiện nay; Các nước TBCN từ sau CTTG thứ nhất đến nay và cuộc CM khoa học - công nghệ sau CTTG thứ hai. | 2 |  Học kỳ III | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp |
| 21 | Các cuộc CMTS thời cận đại | Kiến thức cơ bản kiến thức cơ bản về cách mạng tư sản và các đặc trưng tiêu biểu cho từng loại hình cách mạng tư sản thời cận đại (những tiền đề, sắc thái, kết quả, ý nghĩa và hạn chế của các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu, Bắc Mỹ, Châu Á). Vận dụng những kiến thức về các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại vào việc nghiên cứu, giảng dạy | 2 |  Học kỳ III | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, báo cáo hoặc tiểu luận |
| 22 | Địa lý tự nhiên Việt Nam | Kiến thức về đặc điểm chung lãnh thổ; lịch sử phát triển lãnh thổ tự nhiên; đặc điểm của từng hợp phần tự nhiên (địa hình, khí hậu, thủy văn, thổ nhưỡng, sinh vật) và vấn đề bảo vệ môi trường tự nhiên Việt Nam | 2 |  Học kỳ III | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp hoặc tiểu luận |
| 23 | Tiếng Anh 3/ Tiếng Việt 3 (*dành cho lưu HS*) | Sinh viên có khả năng áp dụng được kiến thức cơ bản về tiếng Anh vào giao tiếp ở trình độ B1 với các chủ đề sau: ăn uống, nơi ở và chỗ sinh hoạt riêng tư, phong cách sống, các hoạt động giải trí và phương tiện giao tiếp, thú cưng và thế giới tự nhiên. Sinh viên có khả tự học, tự thực hành để đạt được năng lực giao tiếp tiếng Anh ở trình độ B1 | 3 |  Học kỳ III | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 24 | Chủ nghĩa xã hội khoa học | Kiến thức cơ bản, cốt lõi và chuyên sâu về CNXHKH, từ đó nhằm hình thành các kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên ngành để phân tích, đánh giá các vấn đề thực tiễn về chính trị - xã hội liên quan đến CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam; hình thành và phát triển thái độ tích cực, năng lực tự chủ và trách nhiệm đối với các hoạt động của cộng đồng xã hội. | 2 |  Học kỳ IV | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 25 | Giao tiếp sư phạm | Những vấn đề chung về giao tiếp và giao tiếp sư phạm; nội dung, hình thức, nguyên tắc, phong cách và các kỹ năng cơ bản trong quá trình giao tiếp sư phạm | 2 |  Học kỳ IV | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 26 | Ứng dụng CNTT trong dạy học | Kiến thức cơ bản về lĩnh vực công nghệ thông tin, phương tiện dạy học hiện đại và khả năng ứng dụng của CNTT trong dạy học Lịch sử - Địa lý; Công cụ khai thác thông tin và một số phần mềm ứng dụng chung trong thiết kế, trình diễn bài giảng và phần mềm chuyên biệt trong khai thác dữ liệu chuyên ngành phục vụ dạy học Lịch sử - Địa lý | 3 |  Học kỳ IV | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp hoặc tiểu luận |
| 27 | Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam | Kiến thức về dân số, sự phân bố dân cư, đặc điểm văn hóa - xã hội; tình hình phát triển và tổ chức lãnh thổ của các ngành công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ. | 2 |  Học kỳ IV | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp |
| 28 | Lịch sử thế giới hiện đại | Kiến thức cơ bản về CM tháng Mười Nga; về CNXH hiện thực, các nước Á - Phi - Mỹ Latinh, quan hệ quốc tế, phong trào CS và CN quốc tế từ sau CTTG thứ nhất đến nay; những thành tựu trong cải cách, đổi mới ở các nước XHCN, những thách thức của CNXH hiện thực giai đoạn hiện nay; Các nước TBCN từ sau CTTG thứ nhất đến nay và cuộc CM khoa học - công nghệ sau CTTG thứ hai. | 2 |  Học kỳ IV | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, báo cáo hoặc tiểu luận |
| 29 | Lịch sử Việt Nam cổ trung đại | Tiến trình lịch sử trên các lĩnh vực chính trị, quân sự, đối ngoại, kinh tế, xã hội, văn hóa của cả cộng đồng dân tộc Việt Nam từ thời kỳ nguyên thủy cho đến hết thời kỳ phong kiến độc lập tự chủ. | 3 |  Học kỳ IV | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 30 | Phương pháp nghiên cứu khoa học  | Khái niệm về nghiên cứu khoa học và đề tài nghiên cứu khoa học; đặc điểm của nghiên cứu khoa học, cấu trúc một công trình khoa học, các giai đoạn, các bước tiến hành và phương pháp nghiên cứu một đề tài khoa học lĩnh vực lịch sử-địa lý; kỹ năng truyền đạt thông tin và trình bày seminar | 2 |  Học kỳ IV | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 31 | Rèn luyện NVSP Lịch sử | Vận dụng kiến thức lý thuyết về nghiệp vụ sư phạm và chuyên môn Lịch sử để rèn luyện các nghiệp vụ sư phạm giao tiếp với học sinh, trình bày bảng, phát triển chuyên môn bản thân và một số nghiệp vụ sư phạm về dạy học… | 1 |  Học kỳ IV | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 32 | Rèn luyện NVSP Địa lý | Vận dụng kiến thức lý thuyết về nghiệp vụ sư phạm và chuyên môn Địa lý để rèn luyện các nghiệp vụ sư phạm giao tiếp với học sinh, trình bày bảng, phát triển chuyên môn bản thân và một số nghiệp vụ sư phạm về dạy học… | 1 |  Học kỳ IV | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 33 | Chuyên đề khởi nghiệp, ĐMST và SHTT | Kiến thức khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và sở hữu trí tuệ; các bộ công cụ quản lý doanh nghiệp, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. Nhận dạng cơ hội kinh doanh, bảo hộ sở hữu trí tuệ. | 1 |  Học kỳ IV | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 34 | Tư tưởng Hồ Chí Minh | Kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh; sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa. | 2 |  Học kỳ V | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 35 |  Kiến tập sư phạm | Giới thiệu những kiến thức và kỹ năng cơ bản về của người giáo viên ở trường phổ thông chuẩn bị cho công tác thực tập sư phạm và quá trình dạy học Lịch sử - Địa lýở trường phổ thông sau khi ra trường | 2 |  Học kỳ V | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 36 | Lịch sử Việt Nam cận đại | Kiến thức về lịch sử dân tộc trong thời cận đại: quá trình TD Pháp nổ súng xâm lược VN; thái độ của triều đình và tinh thần kháng chiến của nhân dân; nội dung các hiệp ước triều đình ký với Pháp, Những nét chính của phong trào Cần Vương; Tình hình kinh tế, chính trị, xã hội Việt Nam dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần II; hoàn cảnh, điều kiện mới của phong trào GPDT đầu thế kỷ XX; các khuynh hướng và đảng phái chính trị ở Việt Nam đầu thế kỷ XX đến trước 1945; phong trào GPDT Việt Nam theo khuynh hướng vô sản từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam xuất hiện đến Cách mạng tháng Tám thắng lợi. | 2 |  Học kỳ V | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 37 | Các khuynh hướng GPDT ở Việt Nam thời cận đại | Kiến thức cơ bản về quá trình ra đời, và vận động của các khuynh hướng cứu nước giải phóng dân tộc ở Việt Nam thời cận đại, bao gồm: khuynh hướng cứu nước theo ý thức hệ phong kiến, khuynh hướng cứu nước theo hệ dân chủ tư sản và sự bất lực của chúng trước những yêu cầu của lịch sử; Về quá trình hình thành, phát triển và thành công của khuynh hướng cứu nước theo ý thức hệ vô sản ở Việt Nam. | 2 |  Học kỳ V | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, báo cáo hoặc tiểu luận |
| 38 | Phát triển chương trình giáo dục Lịch sử - Địa lý | Khái niệm cơ bản như chương trình giáo dục, phát triển chương trình, các cách tiếp cận trong việc xây dựng chương trình, thiết kế và tổ chức chương trình; Chương trình giáo dục Lịch sử - Địa lý qua các thời kỳ. | 2 |  Học kỳ V | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 39 | Các vùng Địa lý Việt Nam | Kiến thức về các quy luật phân hoá tự nhiên Việt Nam; đặc điểm phân bố của các vùng địa lý của Việt Nam bao gồm đặc điểm tự nhiên và đặc điểm kinh tế - xã hội. | 2 |  Học kỳ V | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 40 | Lý luận và phương pháp dạy học Lịch sử | Kiến thức cơ bản về lý luận dạy học lịch sử: đối tượng, chức năng, nhiệm vụ và PP nghiên cứu, sơ lược quá trình phát triển của bộ môn PPDH Lịch sử và bộ môn lịch sử ở trường PT Việt Nam. Quá trình hình thành tri thức lịch sử cho học sinh trong DH lịch sử ở trường PT. Các nhóm phương pháp dạy học lịch sử theo định hướng phát triển năng lực | 2 |  Học kỳ V | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, báo cáo hoặc tiểu luận |
| 41 | Lý luận và phương pháp dạy học Địa lý  | Các chủ đề cơ bản về lí luận dạy học hiện đại bộ môn Địa lý ở nhà trường, chủ yếu là trường THCS; Nội dung, phương pháp dạy học Địa lý theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh phổ thông. | 2 |  Học kỳ V | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 42 | *Tự chọn 2 trong 4 tín chỉ:**- Biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai* |  Kiến thức cơ bản về khí hậu, biến đổi khí hậu toàn cầu và ở Việt Nam; các tai biến tự nhiên liên quan đến biến đổi khí hậu (bão, lũ lụt, hạn hán, xâm nhập mặn, nước biển dâng). Tác hại của biến đổi khí hậu đến đời sống, hoạt động KT-XH của con người. Giải pháp phòng chống, giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu và thiên tai. | 2 |  Học kỳ V | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 43 | *Lịch sử quan hệ quốc tế* | Kiến thức cơ bản có hệ thống về lịch sử quan hệ quốc tế từ cuối TK XIX đến nay bao gồm những sự kiện quốc tế quan trọng, những MQH giữa các nước nhằm giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp về quyền lợi và lãnh thổ... Học phần giúp SV hiểu được sự phát triển phức tạp, chồng chéo, quyết liệt của QHQT và ảnh hưởng của nó đến sự phát triển của các quốc gia và tương quan lực lượng giữa các bên hơn một thế kỷ qua | 2 |  Học kỳ V | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 44 | Thực hành dạy học Lịch sử  |  Vận dụng kiến thức lý thuyết để thực hành các loại bài học Lịch sử. Thực hành thiết kế bài giảng, các kĩ thuật khai thác và sử dụng các phương pháp dạy học các lớp cụ thể ở trong chương trình Lịch sử THCS | 1 |  Học kỳ VI | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 45 | Thực hành dạy học Địa lý | Vận dụng kiến thức lý thuyết để thực hành các loại bài học Địa lý. Thực hành thiết kế bài giảng, các kĩ thuật khai thác và sử dụng các phương pháp dạy học các lớp cụ thể ở trong chương trình Địa lí THCS |  1 |  Học kỳ VI |  |
| 46 | Chủ đề tích hợp Lịch sử - Địa lý ở trường THCS | Kiến thức về các chủ đề: các cuộc phát kiến địa lý; Đô thị: lịch sử và hiện tại; Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long; Bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam | 2 |  Học kỳ VI | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 47 | Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam | Tri thức có tính chất hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2021). | 2 |  Học kỳ VI | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 48 | Lịch sử địa phương | Khái quát về lịch sử địa phương. Các kiến thức và kỹ năng tổ chức nghiên cứu, sưu tầm và biên soạn tài liệu LSĐP, bài giảng LSĐP. Phương pháp giảng dạy LSĐP. Cách tổ chức biên soạn lịch sử nhà trường, xây dựng phòng truyền thống, phòng học Lịch sử ở trường phổ thông. | 2 |  Học kỳ VI | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 49 | Thực tế Lịch sử | Qua tham quan thực tế lịch sử một số di tích lịch sử, công trình văn hóa, sinh viên tìm hiểu, quan sát làm quen với các di tích, xem xét, nghiên cứu các hiện vật, tư liệu lịch sử văn hóa để củng cố, bổ sung, nâng cao hiểu biết về lịch sử, văn hóa dân tộc từ nguồn gốc đến nay. | 1 |  Học kỳ VI | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 50 | Quản lý hành chính Nhà nước và quản lý ngành Giáo dục và Đào tạo | về lý luận và thực tiễn quản lý hành chính nhà nước nói chung, quản lý giáo dục đào tạo nói riêng; những kiến thức cơ bản về công vụ, viên chức sự nghiệp giáo dục, giáo viên; đường lối, quan điểm của Đảng, Nhà nước Việt Nam về giáo dục và đào tạo; Luật Giáo dục; Điều lệ và một số quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo | 2 |  Học kỳ VI | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 51 | *Tự chọn 6 trong 8 tín chỉ:**- Hệ thống thông tin Địa lý* | Khái quát chung về lịch sử hình thành, ý niệm, các thành phần cấu thành và chức năng của GIS, mô hình dữ liệu GIS, quy trình xây dựng, phân tích và xuất dữ liệu GIS; Sử dụng phần mềm GIS phục vụ học tập và giảng dạy | 2 |  Học kỳ VI | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 52 | - *Giáo dục môi trường cho học sinh phổ thông* | Kiến thức cơ bản về môi trường, các vấn đề môi trường toàn cầu và tại Việt Nam. Vận dụng các phương pháp và kỹ thuật giáo dục môi trường phù hợp với đối tượng học sinh phổ thông, giúp phát triển ý thức bảo vệ môi trường và kỹ năng sống bền vững. | 2 |  Học kỳ VI | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 53 | *Đánh giá kết quả trong dạy học Lịch sử - Địa lý* | Các vấn đề lý luận liên quan đến kiểm tra – đánh giá. Thực hành các hình thức kiểm tra – đánh giá trong dạy học Lịch sử, Địa lý THCS. | *2* |  Học kỳ VI | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, báo cáo hoặc tiểu luận |
|  54 | *Đông Nam Á – Lịch sử và hiện đại* | Kiến thức cơ bản và khái quát về lịch sử, văn hóa ĐNÁ từ cổ đại đến nay. Sự hình thành và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), quan hệ giữa Việt Nam - ASEAN. | 2 |  Học kỳ VI | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 55 | Hoạt động trải nghiệm trong môn Lịch sử - Địa lý | Kiến thức cơ bản về những vấn đề lý luận liên quan đến tổ chức hoạt động trải nghiệm; Thực hành tổ chức hoạt động trải nghiệm trong môn Lịch sử - Địa lýở trường phổ thông | 2 |  Học kỳ VII | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 56 | Lịch sử Việt Nam hiện đại | Kiến thức về tiến trình lịch sử Việt Nam từ 1945 đến nay: Nước Việt Nam dân chủ cộng hoà và cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954), công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc và cuộc cách mạng DTDCND ở miền Nam (1954-1975); Khắc phục hậu quả chiến tranh, hoàn thành thống nhất đất nước, 10 năm đầu cả nước quá độ lên CNXH và cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền lãnh thổ từ 1975-1986; Công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng XHCN từ 1986 đến nay.  | 2 |  Học kỳ VII | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 57 | Địa lý địa phương  | Quan niệm, mục đích, nội dung, phương pháp nghiên cứu Địa lý địa phương; Một số phương pháp cụ thể để khảo sát, nghiên cứu Địa lý địa phương phục vụ dạy học ở trường phổ thông; Địa lý địa phương Quảng Bình và các vấn đề khai thác tài nguyên môi trường ở Quảng Bình. | 2 |  Học kỳ VII | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 58 | Thực tế Địa lý | Tìm hiểu các thông tin về địa điểm thực tế; nhận diện cảnh quan và các yếu tố tự nhiên, kinh tế - xã hội, phân tích các mối quan hệ về không gian, thời gian; khảo sát một số cơ sở giáo dục, cơ sở sản xuất, kinh doanh | 1 |  Học kỳ VII | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 59 | *Tự chọn 2 trong 4 tín chỉ:**Toàn cầu hoá – Khu vực hoá* | Kiến thức cơ bản về khái niệm, tiến trình, ý nghĩa, vai trò… của toàn cầu hoá, khu vực hoá và hội nhập kinh tế quốc tế đối với sự phát triển KT-XH của một quốc gia; sự hình thành, vai trò cũng như tác động của các liên minh kinh tế, chính trị quốc tế đến tiến trình hội nhập quốc tế của các quốc gia; cách thức và điều kiện để các quốc gia tham gia vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế một cách hiệu quả. Những thời cơ và thách thức của Việt Nam | 2 |  Học kỳ VII | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 60 | *Nhân học đại cương* | Kiến thức cơ bản, có hệ thống về những vấn đề cơ bản của nhân học; Vận dụng được lý thuyết nhân học vào việc nghiên cứu những vấn đề tộc người và văn hóa tộc người. | 2 |  Học kỳ VII | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, thực hành hoặc tiểu luận |
| 61 | *Tự chọn 8 trong 10 tín chỉ:**Giáo dục kỹ năng sống* | Kiến thức, kỹ năng cơ bản về các kỹ năng sống bao gồm: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự nhận thức, kỹ năng xác định giá trị, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng giải quyết mâu thuẫn và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phổ thông hiện nay; một số định hướng tiếp cận cách thức lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống qua các bài dạy. | 2 |  Học kỳ VII | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 62 | *Biển và hải đảo Việt Nam* | Đặc điểm chung và vai trò của biển đảo đối với tự nhiên và phát triển KT-XH Việt Nam; các đặc điểm địa chất và địa hình; khí tượng và hải văn Biển Đông; hệ thống đảo ven bờ và các quần đảo ở Biển Đông Việt Nam; tài nguyên biển đảo Việt Nam; vấn đề sử dụng hợp lý và bảo vệ biển đảo Việt Nam. Quá trình thiết lập chủ quyền biển, đảo của Việt Nam. Những bài học kinh nghiệm cho hiện nay | 2 |  Học kỳ VII | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, thực hành hoặc tiểu luận |
| 63 |  *Tích hợp và phân hoá trong dạy học Lịch sử - Địa lý* | Nguyên nhân phải dạy học tích hợp - phân hóa; xu thế quốc tế về dạy học tích hợp và phân hóa; Thực trạng tích hợp và phân hóa ở chương trình giáo dục phổ thông Việt Nam; phương án tích hợp và phân hóa trong chương trình giáo dục phổ thông của Việt Nam sau 2018; Vận dụng tích hợp - phân hóa trong dạy học lịch sử, địa lý. | 2 |  Học kỳ VII | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, báo cáo hoặc tiểu luận |
| 64 | *Giáo dục vì sự phát triển bền vững* | Các vấn đề mà thế giới ngày nay đang phải đối mặt, lý thuyết cơ bản về phát triển bền vững, giáo dục tương lai, giáo dục vì sự phát triển bền vững, các mục tiêu, hành động cụ thể nhằm phát triển bền vững và biện pháp giáo dục học sinh phổ thông vì mục tiêu phát triển bền vững. | 2 |  Học kỳ VII | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, vấn đáp hoặc tiểu luận |
| 65 |  *Giáo dục di sản trong dạy học Lịch sử - Địa lý* | Những vấn đề lý luận về quan niệm giáo dục di sản trong dạy học Lịch sử và Địa lý. Một số yêu cầu, hình thức tổ chức và biện pháp giáo dục di sản trong dạy học Lịch sử - Địa lý. | 2 |  Học kỳ VII | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 66 | Thực tập sư phạm | Góp phần củng cố những kiến thức đã học và rèn luyện cho sinh viên những kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cơ bản của người giáo viên lịch sử ở trường phổ thông. | 6 |  Học kỳ VIII | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết, báo cáo hoặc tiểu luận |
| 67 | *Khóa luận tốt nghiệp hoặc các chuyên đề thay thế:**- Khóa luận tốt nghiệp* | Đây là một bài luận phù hợp với chuyên ngành được đào tạo, được viết dựa trên việc tổng hợp các kiến thức, kỹ năng đã được đào tạo trong toàn khoá học. | 7 |  Học kỳ VIII | Báo cáo |
| 68 | *Một số vấn đề Địa lý hiện đại (Thay thế KLTN)* | Khái quát về xu hướng phát triển của khoa học địa lý trong thời đại hiện nay và phương thức tiếp cận trong nghiên cứu địa lý hiện đại gắn với tư duy hệ thống và sử dụng hiệu quả các công cụ địa tin học trong nghiên cứu địa lý. | 2 |  Học kỳ VIII | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 69 | *Các cuộc cải cách trong lịch sử Việt Nam (từ thế kỷ X đến nay) (Thay thế KLTN)* | K. Kiến thức hệ thống, cơ bản về các nội dung các cuộc cải cách, mối quan hệ tác động qua lại của hoàn cảnh lịch sử với các cuộc cải cách. Hệ quả của mỗi cuộc cải cách đối với tình hình chính trị kinh tế, xã hội Việt Nam sau cải cách. Những thành công, hạn chế và nguyên nhân thành bại của mỗi cuộc cải cách. | 2 |  Học kỳ VIII | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |
| 70 | *Dạy học Lịch sử - Địa lý theo hướng phát triển năng lực cho học sinh* | Kiến thức cơ bản về dạy học tiếp cận các chương trình đào tạo tiên tiến bằng hình thức phát triển năng lực cho học sinh nhằm phát huy tính tích cực của người học đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018. | 3 |  Học kỳ VIII | Thái độ CC, KT thường xuyên, Thi viết hoặc tiểu luận |

 **Người lập biểu Trưởng khoa**

 **ThS Trần Thị Mỹ Hồng TS. Nguyễn Đình Hùng**

**Biểu mẫu 18**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

 **KHOA SƯ PHẠM**

**THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2024 – 2025**

**C. Công khai các môn học của khóa 66, chuyên ngành Sư phạm Lịch sử - Địa lý, hệ: Chính quy**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên môn học** | **Mục tiêu môn học** | **Số tín chỉ** | **Lịch trình giảng dạy (dự kiến )** | **Phương pháp đánh giá sinh viên** |
| 1 | Tin học | Phát triển khối kiến thức chuyên ngành | 2 | 09/2024- 01/2025 | Viết hoặc tiểu luận |
| 2 | Thống kê trong khoa học xã hội | Phát triển khối kiến thức chuyên ngành | 2 | 09/2024- 01/2025 | Viết hoặc tiểu luận |
| 3 | Địa lý tự nhiên đại cương | Phát triển khối kiến thức chuyên ngành | 3 | 09/2024- 01/2025 | Viết hoặc tiểu luận |
| 4 | Bản đồ học  | Phát triển khối kiến thức chuyên ngành | 3 | 09/2024- 01/2025 | Báo cáo, phỏng vấn |
| 5 | Lịch sử thế giới cổ trung đại | Phát triển khối kiến thức chuyên ngành | 3 | 09/2024- 01/2025 | Viết hoặc tiểu luận |
| 6 | Triết học Mác – Lênin | Phát triển khối kiến thức chuyên ngành | 3 | 02/2025- 06/2025 | Viết hoặc tiểu luận |
| 7 | Tâm lý học | Phát triển khối kiến thức chuyên ngành | 3 | 02/2025- 06/2025 | Viết hoặc tiểu luận |
| 8 | Pháp luật đại cương | Phát triển khối kiến thức chuyên ngành | 2 | 02/2025- 06/2025 | Viết hoặc tiểu luận |
| 9 | Địa lý kinh tế - xã hội đại cương | Phát triển khối kiến thức chuyên ngành | 3 | 02/2025- 06/2025 | Viết hoặc tiểu luận |
| 10 | Khảo cổ học | Phát triển khối kiến thức chuyên ngành | 2 | 02/2025- 06/2025 | Viết hoặc tiểu luận |
| 11 | Lịch sử văn minh thế giới | Phát triển khối kiến thức chuyên ngành | 2 | 02/2025- 06/2025 | Viết hoặc tiểu luận |
| 12 | Thực tế Địa lý tự nhiên | Phát triển khối kiến thức chuyên ngành | 1 | 02/2025- 06/2025 | Báo cáo |

 **Người lập biểu Trưởng khoa**

 **ThS Trần Thị Mỹ Hồng TS. Nguyễn Đình Hùng**

 **Biểu mẫu 18**

**E. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Trình độ đào tạo | Tên đề tài | Họ và tên người thực hiện | Họ và tên người hướng dẫn | Nội dung tóm tắt |
| 1 | Tiến sĩ |   |   |   |   |
| 2 | Thạc sĩ |   |   |   |   |
| 3 | Đại học |  |  |  |   |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

 **Người lập biểu Trưởng khoa**

 **ThS Trần Thị Mỹ Hồng TS. Nguyễn Đình Hùng**